

Số: 964/QĐ-UBND-HC

Đồng Tháp, ngày 19 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số điều của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Thông tư số 52/2023/TT-BTC ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước chi thường xuyên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 51/2023/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2024 - 2026;

Căn cứ Công văn số 7662/BKHĐT-PTDN ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc bổ sung hồ sơ phục vụ công tác xây dựng dự toán, phân bổ kinh phí ngân sách Trung ương hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2024 ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn 2374/SKHĐT-ĐKKD ngày 19 tháng 9 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2024 theo Phụ lục đính kèm. Nguồn kinh phí thực hiện

trong phạm vi dự toán chi ngân sách nhà nước, kinh phí không thực hiện tự chủ được Bộ Tài chính giao năm 2024.

Điều 2. Sau khi có Quyết định của Bộ Tài chính về việc giao kinh phí năm 2024 cho Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành Tỉnh liên quan rà soát, điều chỉnh, bổ sung danh mục nhiệm vụ phù hợp với kinh phí được giao và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng sở, ngành Tỉnh liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục PTDN);
- Bộ Tài chính (Cục TCDN, Vụ NSNN);
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, KT(TN).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Phước Thiện

Phụ lục
GIAO NHIỆM VỤ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2024
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND-HC ngày / 9 /2023 của UBND Tỉnh)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện	Số lượng	Kinh phí	Căn cứ thực hiện	Ghi chú
I	Hỗ trợ công nghệ cho DNNVV	Sở Thông tin và Truyền thông		21 DN	2,100,000,000 đồng, trong đó: + NSNN hỗ trợ: 1,050,000,000 đồng + Từ học phí của học viên/DNNVV đóng góp: 1,050,000,000 đồng	<i>Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ DNNVV; Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/05/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số điều của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP; Thông tư số 52/2023/TT-BTC ngày 8/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước chi thường xuyên hỗ trợ DNNVV theo quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP</i>	
1	<i>Hỗ trợ tư vấn giải pháp chuyển đổi số</i>		Sở Thông tin và Truyền thông			<i>Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP; khoản 1 Điều 4 Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT, Điều 6 Thông tư số 52/2023/TT-BTC</i>	
2	<i>Hỗ trợ chi phí thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số</i>		Sở Thông tin và Truyền thông			<i>Khoản 2 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP; Điều 7 Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT; Điều 7 Thông tư số 52/2023/TT-BTC</i>	
3	<i>Hỗ trợ tư vấn xác lập quyền sở hữu trí tuệ; tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm</i>		Sở Khoa học và Công nghệ			<i>Khoản 3 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP; Điều 7 Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT; Điều 6 Thông tư số 52/2023/TT-BTC</i>	
4	<i>Hỗ trợ tư vấn chuyển giao công nghệ</i>		Sở Khoa học và Công nghệ			<i>Khoản 4 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP; Điều 7 Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT; Điều 6 Thông tư số 52/2023/TT-BTC</i>	

II	Hỗ trợ DNNVV khởi nghiệp sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ		7DN	340,000,000 đồng , trong đó: + NSNN hỗ trợ: 260,000,000 đồng + Từ học phí của học viên/DNNVV đóng góp: 80,000,000 đồng		
1	Hỗ trợ tư vấn sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ		Sở Khoa học và Công nghệ				
	<i>Hỗ trợ tư vấn về thủ tục xác lập, chuyển giao, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước</i>					<i>Điểm a Khoản 2 Điều 22 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP; Điều 15 Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT; Điều 6 Thông tư số 52/2023/TT-BTC</i>	
	<i>Hỗ trợ tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước</i>					<i>Điểm c Khoản 2 Điều 22 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP; Điều 15 Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT; Điều 6 Thông tư số 52/2023/TT-BTC</i>	
2	Hỗ trợ thực hiện các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm, mô hình kinh doanh mới		Sở Khoa học và Công nghệ				
	<i>Hỗ trợ xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng</i>					<i>Điểm a Khoản 3 Điều 22 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP; Điều 15 Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT; Điều 6 Thông tư số 52/2023/TT-BTC</i>	
	<i>Hỗ trợ thử nghiệm sản phẩm mới</i>					<i>Điểm c Khoản 3 Điều 22 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP; Điều 15 Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT; Điều 7 Thông tư số 52/2023/TT-BTC</i>	

3	Hỗ trợ công nghệ (tìm kiếm, lựa chọn, giải mã và chuyển giao công nghệ)		Sở Khoa học và Công nghệ			Khoản 4 Điều 22 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP; Điều 15 Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT; Điều 6 Thông tư số 52/2023/TT-BTC	
III	Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho DNNVV	Sở Kế hoạch và Đầu tư		05 Chương trình	410,000,000 đồng , trong đó: + NSNN hỗ trợ: 332,000,000 đồng + Từ học phí của học viên/DNNVV đóng góp: 78,000,000 đồng		
	Đào tạo trực tiếp về khởi sự kinh doanh và quản trị doanh nghiệp, tại DNNVV trong lĩnh vực sản xuất, chế biến		Sở Kế hoạch và Đầu tư				
	Khóa đào tạo khởi sự kinh doanh					Khoản 1 Điều 14 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP; Điều 12 Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT; Điều 8 Thông tư số 52/2023/TT-BTC	
	Khóa đào tạo quản trị doanh nghiệp cơ bản					Khoản 1 Điều 14 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP; Điều 12 Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT; Điều 8 Thông tư số 52/2023/TT-BTC	
	Khóa đào tạo quản trị doanh nghiệp chuyên sâu					Khoản 1 Điều 14 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP; Điều 12 Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT; Điều 8 Thông tư số 52/2023/TT-BTC	
IV	Hỗ trợ tư vấn cho DNNVV	Sở Kế hoạch và Đầu tư		04 DN	500,000,000 đồng , trong đó: + NSNN hỗ trợ: 300,000,000 đồng + Từ học phí của học viên/DNNVV đóng góp: 200,000,000 đồng		
	Hỗ trợ tư vấn cho DNNVV		Sở Kế hoạch và Đầu tư				
	Hỗ trợ tư vấn cho DN siêu nhỏ					Điểm a Khoản 2 Điều 13 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP; Điều 10 Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT; Điều 6 Thông tư số 52/2023/TT-BTC	

	Hỗ trợ hợp đồng tư vấn cho DN nhỏ					Điểm b Khoản 2 Điều 13 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP; Điều 10 Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT; Điều 6 Thông tư số 52/2023/TT-BTC	
V	Hỗ trợ DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị	Sở Công Thương				960,000,000 đồng, trong đó: + NSNN hỗ trợ: 510,000,000 đồng + Từ học phí của học viên/DNNVV đóng góp: 450,000,000 đồng	
1	Hỗ trợ thông tin, phát triển thương hiệu, kết nối và mở rộng thị trường		Sở Công Thương				
	Hỗ trợ hợp đồng tư vấn đăng ký thành công tài khoản bán sản phẩm, dịch vụ trên các sàn thương mại điện tử quốc tế					Điểm c Khoản 3 Điều 25 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP; Điều 18 Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT; Điều 5 và 6 Thông tư số 52/2023/TT-BTC	
	Hỗ trợ chi phí duy trì tài khoản trên các sàn thương mại điện tử trong nước và quốc tế					Điểm d Khoản 3 Điều 25 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP; Điều 18 Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT; Điều 5 và 6 Thông tư số 52/2023/TT-BTC	
2	Hỗ trợ thực hiện các thủ tục về sản xuất thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận chất lượng						
	Hỗ trợ chi phí thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận chất lượng sản phẩm, hàng hóa; chi phí chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng		Sở Khoa học và Công nghệ			Điểm a Khoản 5 Điều 25 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP; Điều 18 Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT; Điều 5 và 7 Thông tư số 52/2023/TT-BTC	
						4,310,000,000 đồng	